

Số: 38/2020/QĐST-HNGĐ

Ngày: 14 - 12 - 2020.

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
(Về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

- *Chủ tọa phiên họp:* Ông Mạc Minh Quang - Thẩm phán
- *Thư ký phiên họp:* Ông Bùi Ngọc Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.
- *Đại diện VKSND tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp:* Ông Phạm Văn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 204/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp số 124/2020/QĐST-HNGĐ ngày 02/12/2020, giữa:

***\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

- Chị **Đào Thu H** - sinh năm 1993, địa chỉ: 26B M Đ C, phường L T N, tp H D, tỉnh Hải Dương.

- Anh **Bùi Tuấn Q** - sinh năm 1992, Địa chỉ trước khi xuất cảnh: Tổ 71, khu 5, phường B Đ, tp H L, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú hiện nay: Australia.

Chị H và anh Q đều đề nghị giải quyết vắng mặt.

**NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:**

Theo đơn xin ly hôn của chị Đào Thu H, anh Bùi Tuấn Q và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Q tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh H D vào ngày 07/12/2015 và được hai bên tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương. Sau ngày cưới, anh chị chung sống với nhau một thời gian ngắn thì mỗi người sống một nơi, anh Q đi sang Australia làm ăn, còn chị H về nhà ở bố mẹ đẻ. Do anh chị sống xa cách, không thống nhất được cách tổ chức cuộc sống chung, dẫn đến tình cảm lạnh nhạt, không còn tin tưởng và không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị H và anh Q đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: Anh chị đều xác định vợ chồng không có con chung.

Về tài sản, vay nợ: Hai bên đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Xác định những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị TAND tỉnh Hải Dương công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thu H và anh Bùi Tuấn Q; Về con chung: Không có; Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét; Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Đào Thu H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Đào Thu H và anh Bùi Tuấn Q đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc ly hôn. Do anh Q là người Việt Nam hiện đang ở nước ngoài nên căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

Đơn xin ly hôn, giấy ủy quyền và đơn xin giải quyết vắng mặt của anh Bùi Tuấn Q đều được Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Sydney, Australia xác nhận. Do vậy có căn cứ công nhận các văn bản trên là hợp pháp.

Chị H và anh Q đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị H và anh Bùi Tuấn Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân tỉnh H D vào ngày 07/12/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau ngày cưới, anh chị chung sống với nhau một thời gian ngắn thì anh Q sang Australia sinh sống, mỗi người một nơi, không thống nhất được cách tổ chức cuộc sống chung vợ chồng do anh Q không làm được thủ tục cho chị H sang Australia sống cùng và cũng không muốn về Việt Nam sinh sống. Từ đó vợ chồng bất đồng quan điểm, không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau, dẫn đến tình cảm lạnh nhạt. Nay cả hai đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, thống nhất ly hôn để ổn định cuộc sống riêng. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản: Chị H và anh Q đều không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[5]. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm: Chị Đào Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nên Tòa án chấp nhận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thu H và anh Bùi Tuấn Q.

2. Về con chung: Không có.

3. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí: Chị Đào Thu H tự nguyện chịu cả 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ theo biên lai thu số AA/2018/0002850 ngày 30/10/2020 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị H đã nộp đủ lệ phí ly hôn.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND tỉnh HD;
- (để ghi vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Mạc Minh Quang**